TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 141/2026/QĐST-DS	*Lâm Đồng, ngày 24 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468; của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, M, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 223/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần X (E).

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Cảnh A – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn T – Giám đốc Đức Trọng Khu vực Miền Trung Tây N.

Ông Nguyễn Văn T ủy quyền cho ông Lìu Quang L – Chuyên viên khách hàng cá nhân, tham gia tố tụng.

Địa chỉ: Tầng H , Văn phòng số L – 01 – 11 +16, Tòa nhà V, G L, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: ông Vũ Trọng T1, sinh năm: 1972, bà Đinh Thị Thanh H, sinh năm:1971; địa chỉ: thôn L, xã K, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Vũ Trọng T1, bà Đinh Thị Thanh H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần X - Chi nhánh L1 - Phòng G số tiền số 1.224.315.851đồng (một tỷ hai trăm hai mươi bốn triệu ba trăm mười lăm nghìn tám trăm năm mươi mốt đồng) và tiền lĩa phát sinh kể từ ngày 16/7/2026 theo Hợp đồng tín dụng số 1205 – LAV – 220060376 ngày 13/7/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ cho ngân hàng.

Trường hợp vợ chồng ông Vũ Trọng T1, bà Đinh Thị Thanh H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, ông Vũ Trọng T1, bà Đinh Thị Thanh H đồng ý để Ngân hàng xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật nhằm thu hồi khoản nợ.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ trả nợ, vợ chồng ông Vũ Trọng T1, bà Đinh Thị Thanh H đồng ý tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán phần nợ còn thiếu cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 202ĐT-2022/EIBDT/TCTS ngày 12/7/2022 cho đến khi ông Vũ Trọng T1, bà Đinh Thị Thanh H thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần X – Chi nhánh L1 – Phòng G.

2.2. Về chi phí tố tụng: ông Vũ Trọng T1, bà Đinh Thị Thanh H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần X (E) - Chi nhánh L1- Phòng G số tiền chi phí tố tụng là 2.000.000đồng (hai triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí: ông Vũ Trọng T1, bà Đinh Thị Thanh H nhận chịu số tiền 24.364.738đồng (hai mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi bốn ngàn bảy trăm ba mươi tám đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần X - Chi nhánh L1 – Phòng G số tiền 22.953.422đồng (hai mươi hai triệu chín trăm năm mươi ba nghìn bốn trăm hai mươi hai đồng) theo biên lai số 0005809 ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Thi hành Dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 2 - Lâm Đồng ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN



Lê Thị Thanh Vũ